

Số: 1631/UBND-KTN
V/v báo cáo công tác năm 2024,
phương hướng nhiệm vụ công tác năm
2025 về phát triển KTTT, HTX trên
địa bàn tỉnh An Giang

An Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang nhận được Công văn số 8941/BCĐ-VPBCĐ ngày 29/10/2024 của Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể về việc báo cáo công tác năm 2024, phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2025 về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã;

Trên cơ sở tình hình thực tế tại địa phương và Đề cương báo cáo đính kèm Công văn số 8941/BCĐ-VPBCĐ ngày 29/10/2024 của Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang báo cáo các nội dung như sau:

PHẦN I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2024 CỦA TỈNH AN GIANG VỀ KINH TẾ TẬP THỂ

I. TÌNH HÌNH KIẾN TOÀN BAN CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ

1. Tình hình kiến toàn Ban Chỉ đạo các cấp

Thực hiện Quyết định số 1242/QĐ-TTg ngày 25/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về kiện toàn Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể (KTTT), hợp tác xã (HTX); đồng thời, nhằm tạo sự thống nhất trong công tác chỉ đạo, điều hành lĩnh vực KTTT, HTX, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang (UBND tỉnh) đã ban hành Quyết định số 1983/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 thành lập Ban Chỉ đạo phát triển KTTT tỉnh An Giang. Theo đó, Trưởng Ban Chỉ đạo là Phó Chủ tịch UBND tỉnh, các Phó Trưởng ban là Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Chủ tịch Liên minh HTX tỉnh; các thành viên Ban Chỉ đạo là Lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh phụ trách các lĩnh vực về KTTT. Trưởng ban Chỉ đạo cũng đã ban hành Quyết định số 145/QĐ-BCĐPTKTTT ngày 26/12/2023 về Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển KTTT tỉnh An Giang.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư phối với các đơn vị có liên quan tham mưu thành lập Tổ công tác kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn các HTX trên địa bàn tỉnh An Giang nhằm đôn đốc, kiểm tra, đánh giá công tác chỉ đạo, tình hình triển khai thực hiện của lãnh đạo các địa phương đối với nhiệm vụ phát triển KTTT thuộc địa bàn quản lý; đánh giá tình hình hoạt động của các HTX trên địa bàn tỉnh nhằm tìm ra những mặt tích cực, thuận lợi, các mô hình hoạt động hiệu quả; rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc và phân tích nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để kịp thời kiến nghị, đề xuất giải pháp thiết thực, hiệu quả, sát với tình hình thực tế nhằm giúp các HTX hoạt động ổn định, phục hồi và phát triển trong thời gian tới.

Trước đó, trên cơ sở Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo phát triển KTTT, HTX của tỉnh, UBND tỉnh cũng đã có Công văn số 4069/VPUBND-KTN ngày 26/7/2022 của Văn phòng UBND tỉnh chỉ đạo UBND cấp huyện thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo cấp huyện (thay cho Ban Chỉ đạo phát triển KTTT, HTX trong nông nghiệp trước đây) nhằm phục vụ công tác quản lý, điều hành được thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp huyện.

2. Tình hình triển khai Luật Hợp tác xã năm 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành

Ngay sau khi Luật HTX năm 2023 được ban hành, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan tham mưu của tỉnh (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Nông dân tỉnh) phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức như: Tuyên truyền, phổ biến qua báo, đài, Cổng thông tin điện tử; thông qua các cuộc hội nghị, hội thảo, diễn đàn; cũng như tổ chức các lớp tập huấn để phổ biến, hướng dẫn.

Thực hiện Công văn số 166/KTHT-KTHTĐP ngày 11/10/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh đã có Công văn số 1523/UBND-KTN ngày 30/10/2024 yêu cầu các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố cùng các đơn vị có liên quan tập trung triển khai một số nhiệm vụ liên quan đến phát triển KTTT, HTX theo Luật HTX năm 2023. Theo đó, về công tác xử lý HTX ngừng hoạt động, chờ giải thể, giao Liên minh HTX tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu các quy định tại Luật HTX năm 2023 (Điều 97 đến Điều 101), các Nghị định: Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về đăng ký tổ hợp tác (THT), HTX, Liên hiệp Hợp tác xã (LHHTX), Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật HTX (Điều 21) và các quy định liên quan khác để tham mưu UBND tỉnh tiến hành xử lý dứt điểm các HTX ngừng hoạt động, chờ giải thể trên địa bàn tỉnh An Giang. Đối với việc triển khai chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, trang thiết bị cho THT, HTX, LHHTX, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu các văn bản nêu trên, Luật Đầu tư công và các quy định liên quan để đề xuất, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện, tổng hợp nhu cầu và hoàn tất các thủ tục để đăng ký và bố trí vốn hỗ trợ phát triển KTTT, HTX trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 theo đúng quy định, làm cơ sở để UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trước đó, để kịp thời triển khai thi hành Nghị định 113/2024/NĐ-CP hiệu quả, chặt chẽ, đồng bộ, UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 2886/SKHĐT-DN ngày 17/10/2024 thông tin đến các Sở, Ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố cùng các đơn vị có liên quan một số nội dung chủ yếu của Nghị định 113/2024/NĐ-CP như: (1) Xác định lĩnh vực, tiêu chí phân loại, quy mô phân loại HTX; (2) Tiêu chí lựa chọn, đối tượng, nội dung, mức hỗ trợ, nguồn kinh phí và tổ chức thực hiện chính sách của Nhà nước về hỗ trợ phát triển THT, HTX, LHHTX; (3) Điều kiện HTX, LHHTX thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần tham gia doanh nghiệp; (4) Điều kiện HTX, LHHTX thực hiện hoạt động cho vay nội bộ và mức cho vay, giới hạn cho vay, lãi suất, xử lý rủi

ro từ hoạt động cho vay nội bộ; (5) Giao dịch nội bộ và thu nhập từ giao dịch nội bộ của HTX, LHHTX; (6) Xử lý tài sản khi HTX, LHHTX giải thể, phá sản; (7) Bãi bỏ, sửa đổi một số điều của Nghị định 77/2019/NĐ-CP về Tổ hợp tác (THT). Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Thực hiện các nhiệm vụ đã giao

a) Tình hình thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kế hoạch số 10-KH/TW của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh An Giang đã ban hành Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 16/12/2022 về “Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trong giai đoạn mới” trên địa bàn tỉnh An Giang để lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, các ngành tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nhiệm vụ phù hợp với tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ và Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 16/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, UBND tỉnh An Giang đã ban hành Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 về Kế hoạch triển khai thực hiện; tiếp đến, ban hành Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 17/3/2023 về việc thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về phát triển KTTT, HTX tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025. Trong các kế hoạch triển khai, có lồng ghép các nhiệm vụ được giao về thực hiện Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 29/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển HTX, THT gắn với tổ chức sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị ngành hàng chủ lực tỉnh An Giang.

Công tác vận động, tuyên truyền Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kế hoạch số 10-KH/TW của Bộ Chính trị được quán triệt trong toàn hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân, đặc biệt là vai trò, vị trí, tầm quan trọng của phát triển KTTT trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; xem việc đổi mới khu vực KTTT, nòng cốt là các HTX là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm của cả hệ thống chính trị. Các cuộc tuyên truyền, vận động được thực hiện bằng nhiều hình thức như: hệ thống điều hành của tỉnh, hệ thống phát thanh, truyền hình và lồng ghép các buổi tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng... Các cấp ủy đảng và chính quyền địa phương các cấp đã tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị để phổ biến và quán triệt nhằm làm chuyển biến nhận thức trong đội ngũ cán bộ chủ chốt, cán bộ đảng viên và nhân dân trên địa bàn. Bên cạnh tuyên truyền Nghị quyết số 20-NQ/TW, Kế hoạch số 10-KH/TW và Chương trình hành động số 17-CTr/TU, các cơ quan báo, đài trong tỉnh thường xuyên giới thiệu các mô hình HTX điển, HTX ứng dụng nông nghiệp thông minh, chuyển đổi số.

Tỉnh cũng đã chỉ đạo ngành Thông tin và Truyền thông tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức và nhân dân, nhận thức đúng, đầy đủ về phát triển KTTT là yêu

cầu và xu thế tất yếu trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta thông qua Ngày pháp luật (tổ chức hàng tháng ở các cơ quan, đơn vị), qua Hệ thống thư điện tử tỉnh, qua Zalo, các cuộc họp,... giúp cho cán bộ, công chức, viên chức nắm bắt kịp thời và triển khai thực hiện theo đúng quy định. Bên cạnh đó, thực hiện định hướng tuyên truyền đến Đài Truyền thanh, Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố để tổ chức thực hiện tại địa phương. Nội dung và phương pháp tuyên truyền, giáo dục phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực và hiệu quả, hình thức đa dạng, phong phú.

Bên cạnh đó, các ngành chủ chốt của tỉnh được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về KTTT như Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Liên minh HTX tỉnh, Hội Nông dân tỉnh thường xuyên mở các lớp phổ biến, tập huấn Luật HTX, các văn bản hướng dẫn thi hành và các kỹ năng quản lý, điều hành KTTT, HTX, THT cho cán bộ thuộc các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ điều hành và các thành viên HTX, THT trực tiếp tại các địa phương trong tỉnh để nâng cao kiến thức trong vận hành, hoạt động, liên kết sản xuất, kết nối thị trường, tìm đầu ra cho sản phẩm.

Được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh nên khu vực KTTT, HTX dần phục hồi và phát triển, hiệu quả sản xuất kinh doanh từng bước được tăng lên, chứng tỏ được vai trò ngày càng quan trọng và toàn diện về các mặt chính trị, kinh tế, xã hội của tỉnh. Công tác lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chỉ đạo và điều hành của các cấp chính quyền đối với phát triển KTTT ngày càng tích cực và sâu sát hơn, từ đó nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhân dân về vị trí, vai trò của KTTT dần được nâng lên. Đồng thời, đã tăng cường chỉ đạo, phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ và kịp thời tham mưu ban hành nhiều văn bản để cụ thể hoá những quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về KTTT của tỉnh, cụ thể như tham mưu ban hành và kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển KTTT, HTX cấp tỉnh, cấp huyện để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về phát triển KTTT; tham mưu ban hành các Kế hoạch, Quyết định, Chương trình, Đề án,... về phát triển KTTT, trong đó có phân công, phân nhiệm cụ thể, rõ ràng cho các đơn vị, tránh trùng lặp nhiệm vụ.

Các cơ chế chính sách về phát triển KTTT, HTX của tỉnh được ban hành tương đối đầy đủ, kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; nhiều HTX đã tiếp cận với các chính sách hỗ trợ phát triển HTX (mô hình ứng dụng công nghệ cao và tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng, nhân sự, đào tạo, bồi dưỡng...), mặc dù nguồn vốn hỗ trợ từ các chính sách không nhiều nhưng cơ bản đã giúp các HTX nâng cao hiệu quả hoạt động, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý HTX, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ cung ứng cho thành viên HTX, qua đó đã góp phần tạo động lực thúc đẩy cũng như tạo môi trường thuận lợi cho khu vực KTTT, HTX phát triển nhanh và bền vững. Các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ KTTT được tỉnh triển khai theo yêu cầu của các Nghị quyết, Chương trình, Đề án về phát triển KTTT, HTX của Trung ương cơ bản phù hợp, đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ của tỉnh An Giang trong định hướng chiến lược phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch phát triển

KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025 và các kế hoạch phát triển KTTT, HTX hằng năm.

Các HTX trên địa bàn tỉnh đã cơ bản hoàn thành việc chuyển đổi sang mô hình kiểu mới theo quy định của pháp luật. Một số mô hình KTTT đã phát triển đa dạng hơn về ngành nghề, quy mô và trình độ, hỗ trợ tốt hơn cho các thành viên, giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập thường xuyên cho người lao động. Việc liên kết giữa khu vực KTTT với doanh nghiệp bước đầu đã có sự chuyển biến tích cực. Tổ hợp tác với cơ cấu tổ chức gọn nhẹ, nội dung hoạt động đơn giản nhưng thiết thực, đáp ứng tốt hơn nhu cầu liên kết linh hoạt và mang tính ngắn hạn của người dân. Các hoạt động của các mô hình KTTT trên địa bàn tỉnh đã phần nào thay đổi nhận thức người dân về hình thức tổ chức sản xuất theo hướng hiệu quả và theo nhu cầu của thị trường, đóng góp nhất định cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Tình hình thực hiện các Chiến lược, Chương trình, Đề án, Chỉ thị

Căn cứ Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 08/4/2021 để triển khai thực hiện. Theo đó, tổng nhu cầu kinh phí thực hiện là 360.000 triệu đồng (ngân sách Trung ương 305.000 triệu đồng, ngân sách tỉnh 55.000 triệu đồng). Tuy nhiên do khả năng cân đối còn hạn chế, tình hình sử dụng vốn để triển khai thực hiện kế hoạch đa phần được lồng ghép từ các chương trình, dự án của trung ương, địa phương và vốn đối ứng từ các thành phần KTTT, đặc biệt là sử dụng nguồn vốn từ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới được bố trí hàng năm.

Thực hiện Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 phê duyệt kế hoạch hoàn thiện mô hình HTX kiểu mới của tỉnh An Giang tham gia Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025”. Theo đó, có 04 HTX của tỉnh An Giang được lựa chọn để tham gia Đề án bao gồm: (1) Mô hình HTX tích tụ, tập trung ruộng đất có quy mô lớn và ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất của HTX nông nghiệp (HTXNN) Tây Phú (địa chỉ tại số 272, tổ 11, ấp Phú Thuận, xã Tây Phú, huyện Thoại Sơn); (2) Mô hình HTX đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị nông sản của HTXNN Vĩnh Bình (địa chỉ tại khóm Vĩnh Lộc, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Châu Thành); (3) Mô hình HTX vừa sản xuất, vừa tham gia thị trường (sản giao dịch nông sản) của HTXNN Chợ Vàm (địa chỉ tại số 36, ấp Phú Xương, thị trấn Chợ Vàm, huyện Phú Tân); (4) Mô hình HTX sản xuất sản phẩm OCOP, gắn với du lịch nông thôn, miền núi của HTX Sản xuất và tiêu thụ đường Thốt Nốt Nhơn Hưng (địa chỉ tại ấp Đông Hưng, phường Nhơn Hưng, thị xã Tịnh Biên). Đó sẽ là cơ sở để xây dựng phương án nhân rộng các mô hình hoạt động hiệu quả trong 05 năm tiếp theo (giai đoạn 2026-2030) ở nhiều lĩnh vực, góp phần thúc đẩy khu vực KTTT, HTX phát triển nhanh và bền vững trên phạm vi toàn tỉnh.

Riêng nội dung hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng, chế biến sản phẩm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã phê duyệt chủ trương đầu tư sử dụng vốn ngân sách tỉnh từ nguồn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho 04 HTX tham gia Đề án 167 của Thủ tướng Chính phủ với tổng vốn đầu tư là 8.323 triệu đồng (trong đó vốn ngân sách tỉnh 7.997 triệu đồng, vốn đối ứng của HTX 326 triệu đồng); cụ thể: (1) Quyết định số 2857/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án mua sắm trang thiết bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh theo chuỗi liên kết sản xuất tại HTXNN Tây Phú, xã Tây Phú, huyện Thoại Sơn, ngân sách tỉnh hỗ trợ là 2.000 triệu đồng; (2) Quyết định số 2981/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án nâng cấp, cải tạo các trạm bơm HTXNN Chợ Vàm, huyện Phú Tân, ngân sách tỉnh hỗ trợ là 2.000 triệu đồng; (3) Quyết định số 3076/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án hỗ trợ phát triển HTX sản xuất và tiêu thụ đường thốt nốt Nhơn Hưng, xã Nhơn Hưng, huyện Tịnh Biên, ngân sách tỉnh hỗ trợ là 1.997 triệu đồng; (4) Quyết định số 3178/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án HTXNN Vĩnh Bình, huyện Châu Thành, ngân sách tỉnh hỗ trợ là 2.000 triệu đồng. Kết quả, đến nay đã bố trí vốn và giải ngân cho dự án nâng cấp, cải tạo các trạm bơm HTXNN Chợ Vàm, huyện Phú Tân với số tiền là 1.733 triệu đồng; dự án hỗ trợ phát triển HTX sản xuất và tiêu thụ đường thốt nốt Nhơn Hưng, xã Nhơn Hưng, huyện Tịnh Biên (nay là thị xã Tịnh Biên) với số tiền là 440 triệu đồng.

Thực hiện Công văn số 4262/BKHĐT-KTHT ngày 03/6/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về đơn đốc triển khai thực hiện Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 1483/SKHĐT-DN ngày 07/6/2024 đề nghị các đơn vị căn cứ vào thời gian thực hiện Đề án 167 khẩn trương triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh trong từng giai đoạn, đảm bảo thời gian hoàn thành đúng theo tiến độ đề ra của Đề án 167; đề nghị các HTX tham gia Đề án căn cứ vào lộ trình Kế hoạch hoàn thiện HTX kiểu mới của từng HTX, các nội dung hỗ trợ đã được UBND tỉnh phê duyệt, khẩn trương triển khai để hoàn thiện mỗi tiêu chí đánh giá nhằm sớm hoàn thiện mô hình HTX kiểu mới, đảm bảo đúng theo tiến độ Đề án 167 đề ra; phấn đấu hoàn thành các nội dung nhiệm vụ trong 6 tháng đầu năm 2025 nhằm chuẩn bị cho việc tổng kết Đề án 167 trong 6 tháng cuối năm 2025.

Căn cứ Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2030 và Quyết định số 1318/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025, Hội đồng nhân dân tỉnh (HĐND tỉnh) đã ban hành Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về phát triển KTTT, HTX tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025 để triển khai thực hiện. Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã ban hành Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 23/3/2022 (được thay thế bởi Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 17/3/2023) để thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh. Kết quả, đến nay có 02 chỉ tiêu vượt so với Nghị quyết số 46/NQ-HĐND và Kế hoạch số 192/KH-UBND đề ra (xây dựng 25-30 mô hình tổ chức KTTT, HTX ứng dụng công nghệ cao vào sản

xuất nông nghiệp, hướng đến có sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao hoặc các sản phẩm tiềm năng; xây dựng 01 LHHTX sản xuất và chế biến lúa gạo quy mô tỉnh để tham gia LHHTX quy mô vùng ĐBSCL); có 02 chỉ tiêu đạt tiến độ (hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới; có 50% tổng số tổ chức KTTT, HTX có liên kết với doanh nghiệp, tổ chức KTTT, HTX khác phát triển theo hướng bền vững), còn 02 chỉ tiêu chưa đạt (thành lập mới trung bình 28-33 HTX/năm để đạt 380-400 HTX vào năm 2025; phát triển hệ sinh thái HTX, trong đó tập trung 06 ngành hàng chủ lực theo Chương trình số 06-CTr/TU ngày 29/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, gần thành lập mới tối thiểu 27 HTXNN/năm) và có 02 chỉ tiêu chưa đánh giá được (đến năm 2025, có ít nhất 80% tổng số nông dân, hộ sản xuất là thành viên HTX/THT; hàng năm có 03-05% THT hiện có được nâng chất phát triển lên HTX).

Thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 03/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã có Công văn số 180/UBND-KTN 16/02/2024 yêu cầu các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị có liên quan tập trung triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số trong khu vực kinh tế hợp tác, HTX, qua đó góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KTTT trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, thực hiện Thông báo số 132/TB-VPCP ngày 01/4/2024 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Diễn đàn Kinh tế hợp tác, HTX năm 2024, UBND tỉnh cũng đã có Công văn số 645/UBND-KTN ngày 20/5/2024 yêu cầu các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố cùng các đơn vị có liên quan tập trung triển khai thực hiện.

c) Kết quả xử lý các hợp tác xã không hoạt động, khó khăn trong giải thể

Giai đoạn 2022-2023, Liên minh HTX tỉnh đã xây dựng và trình UBND tỉnh thông qua Kế hoạch giải thể HTX trên địa bàn tỉnh An Giang. Trong đó, giải thể 19 HTX (gồm 12 HTXNN và 07 HTX lĩnh vực phi nông nghiệp) trên địa bàn 07 huyện, thị xã, thành phố của tỉnh (gồm: Châu Phú, Châu Thành, Chợ Mới, Phú Tân, Tân Châu, Thoại Sơn, Tri Tôn). Kết quả, đã hoàn thành thủ tục giải thể 06/19 HTX; chưa hoàn thành thủ tục giải thể 13/19 HTX (trong đó, có 08/19 HTX do còn nợ tiền thuế 337.220.704 đồng; có 04/19 HTX chưa thanh lý được tài sản chung, tài sản HTX được dự án nước ngoài hỗ trợ, còn vướng các khoản nợ trong và ngoài HTX như nợ tiền đầu tư trạm bơm điện, nợ vay; có 01/19 HTX không có nợ tiền thuế, đã đăng Báo An Giang về việc giải thể HTX cuối tháng 10/2023, để xác định cụ thể các khoản nợ trong và ngoài HTX, thời hạn giải quyết các khiếu nại có liên quan đến việc giải thể HTX là đến hết ngày 21/12/2023).

Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện giải thể 13 HTX còn lại: (1) Các khoản nợ của HTX giải thể bắt buộc còn khá lớn, khó có khả năng thu hồi; (2) Trình tự, thủ tục giải thể HTX còn phức tạp, chưa rõ ràng trong việc tiến hành giải thể bắt buộc đối với các HTX còn nợ tiền thuế (việc xác định chủ thể đề nghị mở thủ tục phá sản HTX), nợ tiền đầu tư trạm bơm điện, chưa thanh lý được tài sản chung thuộc thẩm quyền của HTX (việc định giá, hóa giá, thanh lý tài sản HTX), xử lý tài sản có liên quan đến tài trợ của các chương trình, dự án nước ngoài;...; (3) HTX đã ngưng hoạt động, một số ngưng động từ lâu, không còn thông tin, không thể liên lạc, không tìm được người đại diện và thành viên HTX; người đại diện HTX không còn ở địa phương;...

Nhiệm vụ và dự kiến khả năng hoàn thành đến cuối năm 2025: (1) Liên minh HTX tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 33/KH-LMHTX ngày 24/9/2024 về giải thể HTX trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2025 nhằm đảm bảo đến cuối năm 2025 hoàn thành mục tiêu đề ra, trong đó có 13 HTX chưa giải thể được trong giai đoạn 2022-2023; (2) Các Sở, ban ngành tỉnh tiếp tục phối hợp, hỗ trợ Liên minh HTX tỉnh triển khai Kế hoạch giải thể HTX trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2025, đặc biệt là giải pháp xử lý đối với các HTX phải giải thể bắt buộc nhưng còn nợ tiền thuế, nợ tiền đầu tư trạm bơm điện, việc xử lý tài sản có liên quan đến các chương trình, dự án nước ngoài; hỗ trợ định giá và xử lý tài chung thuộc thẩm quyền của HTX; (3) UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp chặt chẽ với bộ phận chuyên môn của Liên minh HTX tỉnh (Ban Kiểm tra) kịp thời giải quyết các vướng mắc có liên quan, thúc đẩy việc giải thể các HTX trên địa bàn huyện.

II. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2024

1. Về số lượng

- Từ đầu năm 2024 đến nay, trên địa bàn tỉnh đã thành lập mới 156 THT và 12 HTX (10 HTXNN và 02 HTX phi NN). Lũy kế đến nay toàn tỉnh có tổng cộng có 297 HTX¹, 02 LHHTX² và 1.193 THT³; trong đó còn 987 THT, 02 LHHTX, 245 HTX còn hoạt động (178 HTXNN), 48 HTX ngừng hoạt động, 02 HTX giải thể và 04 HTX đang rà soát. Phân đầu đến hết năm 2024 thành lập mới được 45 HTX, nâng tổng số HTX đạt 336 HTX và 1.200 THT, duy trì 02 LHHTX hoạt động hiệu quả.

- Tổng số thành viên HTX trên toàn tỉnh đến thời điểm hiện tại ước tính khoảng 138.008 người, bao gồm thành viên cá nhân và thành viên pháp nhân (HTXNN là 10.900 thành viên); của LHHTX là 14 thành viên HTXNN và của THT là 16.667 thành viên.

- Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong HTX, LHHTX là 6.542 người (HTXNN là 1.216 người, có ký hợp đồng lao động là 538 người), số lao động đồng thời là thành viên HTX ước khoảng 1.963 người.

2. Về hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh

2.1. Doanh thu, lãi, thu nhập bình quân

- Doanh thu bình quân của HTX khoảng 6.400 triệu đồng/năm, lãi bình quân khoảng 1.227 triệu đồng/năm. Riêng đối với lĩnh vực nông nghiệp, có 113/178 HTX đang hoạt động có báo cáo kết quả tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 với doanh thu bình quân khoảng 4.619,19 triệu đồng/năm (điển hình HTXNN An Bình có doanh thu cao nhất 80.304 triệu đồng); lợi nhuận trung bình khoảng 96,17 triệu đồng/năm (trong đó có 82 HTXNN hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả; có 11 HTX thực hiện tốt việc phân phối lợi nhuận sau thuế cho thành viên HTX (phân phối theo mức độ sử dụng dịch vụ, theo vốn góp) và đảm

¹ Gồm: 226 HTXNN, 29 HTX vận tải, 05 HTX tiểu thủ công nghiệp, 12 HTX thương mại - dịch vụ - du lịch, 01 HTX khai khoáng, 24 Quỹ tín dụng nhân dân.

² LHHTX Thoại Sơn và LHHTX Tri Tôn.

³ Gồm: 696 THT trồng trọt; 254 THT chăn nuôi, thủy sản; 208 THT dịch vụ; 35 THT tín dụng.

bảo thực hiện trích lập các quỹ (đầu tư phát triển, dự phòng và phúc lợi khen thưởng) theo quy định.

- Thu nhập bình quân của thành viên, lao động của HTX là 64,26 triệu đồng/người/năm, tăng khoảng 02% so với năm 2023 (trong đó thu nhập bình quân của thành viên, lao động của HTXNN là 38 triệu đồng/người/năm).

2.2. Tác động, đóng góp của khu vực KTTT, nông cốt là hợp tác xã với sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, tới kinh tế hộ thành viên

- Số lượng HTX mở rộng quy mô, hoạt động đa dịch vụ có chiều hướng tăng, không chỉ đạt hiệu quả cao về kinh tế mà còn đóng góp hiệu quả cho sản xuất nông nghiệp, kinh tế xã hội của địa phương, tiêu biểu có HTXNN Phú Thạnh, HTXNN Chợ Vàm (huyện Phú Tân), HTXNN Lộc Phát 1 (huyện Tri Tôn, HTXNN Vĩnh Bình (huyện Châu Thành), HTXNN An Bình, HTXNN Tây Phú, HTXNN Bình Thành (huyện Thoại Sơn)...

- Hình thành các vùng nguyên liệu sản phẩm chủ lực sản xuất theo chuỗi giá trị có sự tham gia gắn kết giữa các doanh nghiệp có thế mạnh về tài chính, nhân lực công nghệ với các HTX, THT có lợi thế về đất đai, kỹ thuật và kinh nghiệm sản xuất;

- Thúc đẩy tăng cường mối liên kết bền chặt giữa nông dân với nông dân, nông dân thành viên với HTX, và giữa HTX với doanh nghiệp. Hợp tác xã đã dần thích ứng quy luật thị trường, thực hiện hợp tác, liên kết với doanh nghiệp để trở thành trung tâm cung ứng khép kín từ đầu vào đến đầu ra;

- Các dịch vụ HTX cung ứng đã mang lại những giá trị tốt đẹp cho cộng đồng bởi những ưu điểm về giá trị kinh tế như giảm giá thành, gia tăng năng suất, chất lượng sản phẩm và giá trị xã hội như giúp canh tác nông nghiệp trở nên nhẹ nhàng, ít rủi ro đối với sức khỏe nông dân, tăng cường tính đoàn kết cộng đồng.

2.3. Mô hình HTX hoạt động có hiệu quả trong thực tế

- Hợp tác xã GAP Cù Lao Giêng có tiền thân là Hội quán GAP Cù Lao Giêng, liên kết với nhau trồng xoài ba màu, sau khi được địa phương vận động, phát triển nâng chất thành HTX. Ban đầu, HTX có 07 thành viên, chưa có trụ sở cố định, sau thời gian phát triển đến nay, HTX đã mở rộng lên thành 04 dịch vụ, nâng lên 51 thành viên và được Quỹ Toàn cầu hóa Nông thôn mới Hàn Quốc tài trợ xây dựng trụ sở và Văn phòng làm việc đặt tại ấp Bình Trung, xã Bình Phước Xuân huyện Chợ Mới.

- HTX GAP Cù Lao Giêng đã ký liên kết với hơn 100 thành viên liên kết sản xuất Xoài Ba Màu theo tiêu chuẩn VIETGAP theo tiêu chuẩn của doanh nghiệp với tổng diện tích trên 200 ha, với sản lượng xoài trên 1.500 tấn/năm; thực hiện ký kết hợp đồng cung cấp xoài tươi xuất khẩu cho các doanh nghiệp: Công ty TNHH Hoàng Phát Fruit, Công ty TNHH XNK Trái cây Chánh Thu, Tập Đoàn T&T Group.

- HTX tạo việc làm cho hàng chục lao động nhân rồi ở địa phương. Doanh thu HTX tăng đều đặn hàng năm, từ 2,3 tỷ đồng năm 2022 lên 4,8 tỷ đồng năm 2023,

lợi nhuận tăng tương ứng từ 19,69 triệu đồng lên 70,5 triệu đồng; hàng năm HTX đều có trích lập quỹ và phân phối thu nhập cho thành viên.

- Qua quá trình hoạt động, HTX đã được một số thành tựu, giải thưởng như: huy chương vàng sản phẩm - dịch vụ chất lượng vì người tiêu dùng, thương hiệu xuất sắc Châu Á; đoạt giải nhất toàn quốc phân thi giới thiệu sản phẩm nông nghiệp tại thành phố Đà Nẵng (năm 2022), bằng khen của UBND tỉnh trong tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị với doanh nghiệp (năm 2023).

- Theo kế hoạch, HTX GAP Cù Lao Giêng tiếp tục đồng hành cùng bà con nông dân địa phương phát triển bền vững vùng nguyên liệu xoài ba màu và tiến tới đăng ký sản phẩm OCOP 3 sao đối với “Xoài Cát hạt lép” và “Xoài Tượng xanh”.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2024

1. Kết quả đạt được

- Các văn bản chỉ đạo, điều hành được thống nhất và bám sát vào thực tiễn ở cơ sở; các cấp, các ngành, địa phương thường xuyên quan tâm, đôn đốc thực hiện, chỉ đạo; Ban Chỉ đạo phát triển KTTT được thành lập, kiện toàn từ tỉnh đến cấp huyện. Công tác phối hợp với các sở, ban, ngành luôn được quan tâm, tăng cường; qua đó kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, góp phần đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh đã có bước khởi sắc, từng bước củng cố lại và hoạt động hiệu quả hơn, các HTX từng bước được tổ chức lại hoạt động theo hướng mới. Nhiều HTX đã tiếp cận với các chính sách hỗ trợ phát triển HTX, mặc dù nguồn vốn hỗ trợ từ các chính sách không nhiều nhưng cơ bản đã giúp các HTX nâng cao hiệu quả hoạt động, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý HTX, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ cung ứng cho thành viên, qua đó đã góp phần tạo động lực thúc đẩy phát triển KTTT.

- Tư duy, trình độ của bộ máy quản lý, điều hành HTX ngày càng được cải thiện, các HTX đã quan tâm mở rộng thành viên, mở rộng các dịch vụ, ứng dụng chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất kinh doanh, qua đó giúp giải quyết việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn và tạo thu nhập ổn định cho thành viên tham gia góp vốn.

- Công tác xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường ngày càng được các bên liên kết quan tâm, với trên 30 cuộc hội nghị, hội thảo, diễn đàn gặp gỡ, mời gọi, kết nối doanh nghiệp tham gia hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản chủ lực được tổ chức hàng năm. Ngày càng có nhiều doanh nghiệp quan tâm xây dựng vùng nguyên liệu tập trung, thực hiện hợp tác, liên kết chặt chẽ với HTX theo chuỗi giá trị. Nông dân ngày càng chú trọng tuân thủ quy trình sản xuất, đặc biệt quy trình kiểm soát dư lượng của doanh nghiệp đưa ra, hợp tác nhiều hơn với doanh nghiệp, số lượng HTX tham gia liên kết sản xuất, tiêu thụ tăng lên. Điển hình qua khảo sát, có 83 HTXNN đã ký kết hợp đồng liên kết, trong đó huyện Thoại Sơn, Phú Tân, Chợ Mới có nhiều HTXNN thực hiện liên kết (từ 13-14 HTX/huyện, bình quân khoảng 55% so tổng số HTX trên địa bàn).

2. Khó khăn, hạn chế

- Tiến độ thành lập mới HTX trên địa bàn tỉnh còn chậm. Đến nay chỉ có 03 địa phương đạt yêu cầu (Chợ Mới, Thoại Sơn, Châu Phú), 05 địa phương có HTX thành lập mới còn thấp (Phú Tân, Châu Thành, Tịnh Biên, An Phú, Tri Tôn), 03 địa phương chưa có HTX thành lập mới (Tân Châu, Châu Đốc, Long Xuyên). Bên cạnh đó, tại một số địa phương, HTX được thành lập mà chưa có sự chuẩn bị tốt về nhân sự, phương án/kế hoạch sản xuất kinh doanh nên hoạt động mang tính hình thức, thiếu ổn định và chưa đem lại hiệu quả thiết thực cho thành viên.

- Cán bộ phụ trách cấp xã, huyện đều thiếu và hầu hết là kiêm nhiệm nên chưa sâu sát, kịp thời trong công tác quản lý lĩnh vực phụ trách, việc xử lý các HTX không hoạt động còn chậm.

- Việc thành lập, nâng chất các HTX, THT thời gian qua đa phần chỉ tập trung ngành lúa gạo, đối với các ngành hàng còn lại như cây ăn trái, rau màu, chăn nuôi, thủy sản thì chưa được quan tâm nhiều.

- Quy mô sản xuất của nông dân nhỏ, rời rạc, tâm lý nông dân vẫn còn e dè, chưa mạnh dạn liên kết theo nhóm hoặc qua tổ chức đại diện (HTX, THT) để cùng sản xuất với diện tích lớn tạo sản phẩm đồng nhất.

- Còn nhiều doanh nghiệp chưa quan tâm xây dựng vùng nguyên liệu, liên kết sản xuất bền vững với HTX; hợp đồng liên kết còn lỏng lẻo, qua loa nên hợp đồng liên kết dễ bị đứt gãy, phá vỡ.

- Phần lớn HTX không có quỹ đất, trong khi cơ chế nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất còn vướng quy định theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất để được hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng.

- Các HTX thiếu vốn để mở rộng sản xuất nhưng chưa thể hoặc khó tiếp cận được chính sách hỗ trợ vay vốn từ các tổ chức tín dụng do không có tài sản thế chấp.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển KTTT, HTX và các chương trình, đề án khác có liên quan trong năm 2024 ở một số địa phương và ở cá cơ quan, đơn vị còn chưa thực sự quyết liệt, đồng bộ; chưa có giải pháp, lộ trình cụ thể để hoàn thành chỉ tiêu thành lập mới HTX đến năm 2025.

- Chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh còn ràng buộc về thời gian liên kết (3 năm liên tục với cây lúa) nên nhiều doanh nghiệp còn ngán ngại do HTX chưa thật sự đủ mạnh để họ yên tâm gắn bó lâu dài.

- Các doanh nghiệp liên kết trọng điểm thường xuyên thay đổi chính sách, nhiều HTX liên kết với doanh nghiệp không được chiết khấu, thậm chí chậm thanh toán tiền lúa đã ảnh hưởng đến khả năng thu hút nông dân tham gia, ảnh hưởng rất lớn đến niềm tin của nông dân vào các chính sách liên kết với doanh nghiệp.

- Về thực hiện chế độ báo cáo, một số đơn vị, địa phương chưa đảm bảo thời gian và nội dung báo cáo theo yêu cầu (về số liệu HTX, THT), chưa có sự thống nhất về số liệu giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với Liên minh HTX tỉnh.

3.2. Nguyên nhân khách quan

- Vẫn còn hơn 2/3 nhân sự quản lý, điều hành của HTX có trình độ từ trung cấp trở xuống, lại lớn tuổi, khó tiếp thu kiến thức, công nghệ mới, trong khi lợi nhuận của HTX không nhiều, một số HTX nhân sự quản lý, điều hành không có lương hay thù lao, từ đó không thu hút người có trình độ về làm việc tại HTX;

- Phần lớn HTX không có nguồn đối ứng để đủ điều kiện được hỗ trợ xây dựng các mô hình ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao từ các nguồn vốn thực hiện CTMTQG xây dựng NTM, vốn thực hiện Nghị định 62/2019/NĐ-CP, vốn sự nghiệp khoa học công nghệ...;

- Một số doanh nghiệp thực hiện liên kết, tiêu thụ chưa thực hiện tốt các nội dung đã ký hợp đồng, gây ảnh hưởng đến việc liên kết, tiêu thụ lúa gạo của bà con nông dân; bên cạnh vẫn còn một bộ phận nông dân chưa tuân thủ các điều khoản trong hợp đồng đã ký kết với doanh nghiệp.

PHẦN II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CÔNG TÁC NĂM 2025 VỀ KINH TẾ TẬP THỂ

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2025

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, nâng cao vai trò quản lý nhà nước về lĩnh vực KTTT, HTX; chính quyền các cấp cần phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của HTX; tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phụ trách nhiệm vụ về KTTT được tham gia bồi dưỡng tập huấn nâng cao năng lực quản lý.

2. Phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội và Liên minh Hợp tác xã tỉnh đối với phát triển KTTT, HTX thông qua việc phối hợp thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch phối hợp đã được ban hành.

3. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành liên quan và địa phương tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ liên quan phát triển KTTT, HTX. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về KTTT, HTX; từng bước hiện đại hóa nông nghiệp, ứng dụng khoa học công nghệ, cơ giới hóa, chuyển đổi số, áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn thị trường quốc tế, nâng cao giá trị, thương hiệu nông sản; chú trọng cấp mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc nhằm đảm bảo tính minh bạch và chất lượng sản phẩm.

4. Tập trung phát triển mới hoặc nâng chất các HTX đang hoạt động; nâng chất các THT hiệu quả tại các vùng sản xuất chưa có tổ chức đại diện nông dân; đặc biệt chú trọng phát triển các HTX gắn với xây dựng nguyên liệu quy mô lớn, thực hiện liên kết với doanh nghiệp. Phát triển các HTX, THT gắn với nhu cầu tổ chức sản xuất hiện đại, chuyên nghiệp và hiệu quả; thực hiện liên kết với doanh

nghiệp hình thành vùng sản xuất quy mô lớn, quy mô công nghiệp, khép kín từ sản xuất đến chế biến.

5. Tập trung nghiên cứu Luật HTX năm 2023, Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan để thực hiện tốt công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng (hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm, tập huấn,...) nhằm nâng cao nhận thức người lao động, thành viên HTX, doanh nghiệp và đặc biệt là người dân về KTTT, HTX và lợi ích thiết thực khi tham gia HTX. Bên cạnh đó, rà soát, kịp thời tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển KTTT áp dụng trên địa bàn tỉnh.

6. Tiếp tục chỉ đạo việc triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Nghị quyết, Chiến lược, Chương trình, Đề án, Kế hoạch phát triển KTTT đã được tỉnh ban hành như: Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 16/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kế hoạch số 10-KH/TW của Bộ Chính trị; Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh về Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ; Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 17/3/2023 về việc thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về phát triển KTTT, HTX tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025 theo 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 phê duyệt kế hoạch hoàn thiện mô hình HTX kiểu mới của tỉnh An Giang tham gia Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025” theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ; các Kế hoạch phát triển KTTT, HTX hàng năm của tỉnh;...

II. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiếp tục triển khai hiệu quả các Chương trình, Đề án, dự án, chính sách hỗ trợ phát triển HTX được phê duyệt đến cuối năm 2025.

2. Quan tâm hỗ trợ các HTX xây dựng mô hình liên kết, mô hình trình diễn ứng dụng công nghệ cao, cơ giới hóa, chuyển đổi số, phát thải thấp, sản xuất nông nghiệp bền vững, sản phẩm đạt chứng nhận (sản phẩm OCOP, sản phẩm sạch, hữu cơ) từ nguồn vốn thực hiện Nghị định 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 về hướng dẫn chi tiết về đất trồng lúa, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án khác.

3. Lồng ghép, huy động nguồn lực nhằm đẩy nhanh hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025 và tổng kết, đúc kết kinh nghiệm nhằm định hướng cho giai đoạn tiếp theo.

4. Tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các HTX trên địa bàn tỉnh để kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, thiếu sót trong tổ chức hoạt động theo Luật HTX năm 2023. Đặc biệt, hướng dẫn các HTX trên địa bàn thực hiện phương án sản xuất kinh doanh khả thi, báo cáo tài chính minh bạch rõ ràng để minh chứng cho ngân hàng thấy được dòng tiền trả nợ,

minh bạch sổ sách kế toán, tiềm năng kinh doanh phát triển, thị trường đầu vào đầu ra ổn định. Đồng thời, tăng cường ứng dụng chuyển đổi số và thanh toán không dùng tiền mặt trong hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX, thực hiện mở tài khoản thanh toán tại các ngân hàng thương mại trên địa bàn để quản lý dòng tiền sản xuất kinh doanh hiệu quả, từ đó làm cơ sở cho ngân hàng thẩm định dự án sản xuất kinh doanh thông qua quản lý dòng tiền vào ra để thực hiện cấp hạn mức cho vay tín chấp đối với HTX.

5. Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển HTX tỉnh, cụ thể: đào tạo, bồi dưỡng cho nhân sự quản lý, điều hành HTX, công chức, viên chức phụ trách lĩnh vực HTX, hỗ trợ đưa nhân sự trẻ về làm việc có thời hạn tại HTXNN.

6. Tiếp tục tổ chức hội thảo kết nối, mời gọi hợp tác, liên kết giữa các THT, HTX với doanh nghiệp; hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc giữa hai bên, tiến tới hình thành chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản bền vững.

7. Xử lý tình trạng các HTX ngưng hoạt động, hoạt động yếu kém; đồng thời, khẩn trương xử lý dứt điểm các HTX thuộc trường hợp phải giải thể bắt buộc trên địa bàn tỉnh, đảm bảo đến cuối năm 2025 hoàn thành mục tiêu đề ra.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ, ĐỀ NGHỊ

1. Đối với Bộ, ngành Trung ương

- Kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương kịp thời nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của các HTX để tham mưu cơ chế chính sách, cách tiếp cận hỗ trợ cho phù hợp.

- Kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm có kế hoạch tổ chức tập huấn, hướng dẫn các địa phương thực hiện Luật HTX năm 2023, Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024 của Chính phủ (đặc biệt là nội dung hướng dẫn đăng ký, bố trí vốn hỗ trợ phát triển KTTT, HTX trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, trang thiết bị) nhằm giúp các địa phương triển khai thực hiện đúng quy định.

2. Đối với địa phương

- Yêu cầu Liên minh HTX tỉnh chủ động phối hợp cùng UBND cấp huyện rà soát xác định nhu cầu, địa điểm và tư vấn, hỗ trợ phát triển mới các HTX theo chỉ tiêu đến năm 2025. Có giải pháp củng cố, nâng chất các HTX ngưng hoạt động, hoạt động yếu kém; xử lý dứt điểm các HTXNN giải thể bắt buộc.

- Yêu cầu Hội Nông dân tỉnh có Kế hoạch chi tiết (lộ trình và giải pháp cụ thể) từ nay đến năm 2025 phát triển ít nhất 03% THT trên tổng số THT (bao gồm các tổ, hội, chi hội nghề nghiệp, câu lạc bộ nông dân) hiện có tại địa phương được nâng chất phát triển lên HTX đảm bảo đủ năng lực tham gia liên kết theo chuỗi giá trị.

- Yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động tham mưu cấp ủy chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 29/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh hàng năm và cả giai đoạn 2021-2025; nâng cao vai trò quản lý nhà nước về lĩnh vực KTTT, HTX, trong đó phân công 01 Phó Chủ tịch UBND cấp xã và 01 cán bộ cấp xã thường xuyên

theo dõi, hỗ trợ. Bên cạnh đó, quan tâm, mời gọi doanh nghiệp có tiềm lực tài chính, công nghệ đến đầu tư, xây dựng vùng nguyên liệu quy mô lớn, hiện đại và có tham gia thực hiện hợp tác, liên kết với HTX (thông qua hoạt động góp vốn, hỗ trợ công nghệ, nhân sự cho HTX); đồng thời tập trung các nguồn vốn từ các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án ... để hỗ trợ các HTX (theo đúng quy định) trên địa bàn thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản, ứng dụng khoa học công nghệ, kỹ thuật tiên tiến.

3. Đối với cá tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã

Đề nghị các HTX chủ động nghiên cứu Luật HTX năm 2023, Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan để xây dựng lại Điều lệ và Quy chế hoạt động của HTX trong nhiệm kỳ tiếp theo phù hợp.

Trên đây là báo cáo công tác năm 2024, phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2025 về phát triển KTTT, HTX trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang kính gửi đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- UBND tỉnh: CT và các PCT;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP.UBND tỉnh: LĐVP, P.KTN;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Minh Thúy